**Mẫu số 11**

|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN ĐẠI DIỆNCHỦ SỞ HỮU**TÊN DOANH NGHIỆP-------** | **PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG** |

**I. Đặc điểm chung**

- Tên doanh nghiệp: ...........................................................................................................

- Ngày/tháng/năm thành lập: ..............................................................................................

- Địa chỉ: ...........................................................................................................................

- Nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh chính: ...............................................................................

- Hình thức chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại: ........................................................................

- Thuận lợi: ........................................................................................................................

- Khó khăn: .......................................................................................................................

**II. Phương án sử dụng lao động**

**1. Lao động trước khi sắp xếp**

Tổng số lao động thường xuyên: …………. người, trong đó nữ: ..................... người.

Trong đó:

a) Số lao động đang làm việc theo hợp đồng lao động: .................................. người.

b) Số lao động đang ngừng việc: .................................................................. người.

c) Số lao động đang nghỉ việc hưởng chế độ bảo hiểm xã hội: ....................... người.

d) Số lao động đang nghỉ việc không hưởng lương: ....................................... người.

đ) Số lao động đang tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động: ......................... người.

Trong đó: Số lao động là người đại diện phần vốn của doanh nghiệp: ............. người.

**2. Phương án sử dụng lao động**

a) Số lao động tiếp tục sử dụng tại doanh nghiệp sau khi sắp xếp lại: ............. người,

trong đó nữ: ……………………….người.

Trong đó:

- Số lao động tiếp tục sử dụng: ..................................................................... người.

- Số lao động được đưa đi đào tạo lại để tiếp tục sử dụng (nếu có): ............... người.

- Số lao động chuyển sang làm việc không trọn thời gian (nếu có): .................. người.

b) Số lao động chấm dứt hợp đồng lao động: ............................................... người.

c) Số lao động được tuyển dụng lần cuối cùng trước ngày 21 tháng 4 năm 1998 (đối với doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, bán toàn bộ doanh nghiệp, chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, chuyển thành đơn vị sự nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách) không bố trí được việc làm và phải chấm dứt hợp đồng lao động hoặc trước ngày 26 tháng 4 năm 2002 (đối với doanh nghiệp thực hiện giải thể, phá sản): …….. người, trong đó nữ: ………….. người.

Trong đó:

- Số lao động nghỉ hưu trước tuổi: ................................................................. người.

- Số lao động đủ tuổi nghỉ hưu nhưng thiếu thời gian đóng bảo hiểm xã hội: ... người.

- Số lao động phải chấm dứt hợp đồng lao động: .......................................... người.

d) Số lao động được tuyển dụng lần cuối cùng từ ngày 21 tháng 4 năm 1998 trở về sau (đối với doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, bán toàn bộ doanh nghiệp, chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, chuyển thành đơn vị sự nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách) không bố trí được việc làm và phải chấm dứt hợp đồng lao động hoặc từ ngày 26 tháng 4 năm 2002 trở về sau (đối với doanh nghiệp thực hiện giải thể, phá sản): …………. người, trong đó nữ: ……………… người.

**3. Kinh phí dự kiến**

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện chính sách: ................................................... đồng.

Trong đó:

a) Thực hiện chế độ đối với lao động dôi dư nghỉ hưu trước tuổi (Mẫu số 07): ………….. đồng.

b) Thực hiện chế độ đối với lao động đủ tuổi nghỉ hưu nhưng thiếu thời gian đóng bảo hiểm xã hội (Mẫu số 08): …………………….. đồng.

c) Thực hiện chế độ đối với lao động tuyển dụng lần cuối cùng trước ngày 21 tháng 4 năm 1998 đối với doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, bán toàn bộ doanh nghiệp, chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, chuyển thành đơn vị sự nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách (Mẫu số 09) không bố trí được việc làm và phải chấm dứt hợp đồng lao động hoặc trước ngày 26 tháng 4 năm 2002 đối với doanh nghiệp thực hiện giải thể, phá sản (Mẫu số 09a): ……… đồng.

d) Thực hiện chế độ đối với lao động được tuyển dụng lần cuối cùng từ ngày 21 tháng 4 năm 1998 trở về sau đối với doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, bán toàn bộ doanh nghiệp, chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, chuyển thành đơn vị sự nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách (Mẫu số 10) không bố trí được việc làm và phải chấm dứt hợp đồng lao động hoặc từ ngày 26 tháng 4 năm 2002 trở về sau đối với doanh nghiệp thực hiện giải thể, phá sản (Mẫu số 10a): ……………… đồng.

**4. Nguồn kinh phí đảm bảo**

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện chính sách: ................................................... đồng.

Trong đó:

a) Nguồn từ tiền bán cổ phần/bán doanh nghiệp: ............................................ đồng.

b) Chi phí của doanh nghiệp: ......................................................................... đồng.

c) Ngân sách nhà nước: ................................................................................ đồng.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP BIỂU***(Ký, ghi rõ họ tên)* | *…., ngày … tháng …. năm ...***PHÊ DUYỆT CỦA CƠ QUANĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU***(Chức danh, ký tên, đóng dấu)* | *…., ngày … tháng …. năm ...***THỦ TRƯỞNG DOANH NGHIỆP***(Ký tên, đóng dấu)* |